



KẾT QUẢ NỘI KIỂM CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH SINH HOẠT

(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng nước: Phòng khám Đa khoa Quốc tế Vinmec Royal Island
- Địa chỉ: Tầng 2, Lô 2-13, TTTM Vincom Mega Mall Royal Island, Đảo Vũ Yên, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Đơn vị cấp nước: Công ty cổ phần cấp nước Hải Phòng
- Thời gian kiểm tra: Ngày 03 tháng 6 năm 2026
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: 02 mẫu, lấy tại bể cấp nước tổng cho TTTM và nước sinh hoạt tại Phòng khám

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	Bể tổng	Phòng khám	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (Đạt/không đạt)
	Thông số nhóm A					
	<i>a, Thông số vi sinh vật</i>					
1	Coliform tổng số	KHP	KPH	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
2	<i>E.coli</i> hoặc Coliform chịu nhiệt	KHP	KPH	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
	<i>b, Thông số cảm quan và hóa học</i>					
3	Màu sắc	KHP	KPH	TCU	15	Đạt

CP

4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không mùi vị lạ	Đạt
5	pH	6.97	6.92	-	Trong khoảng 6.0 – 8.5	Đạt
6	Độ đục	KHP	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	0.00097	0.00091	mg/L	0.01	Đạt
8	Clo dư tự do	0.48	0.35	mg/L	Trong khoảng 0.2 -1	Đạt
9	Permanganat	0.6	0.4	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH ₃ - và NH ₄ ⁺ tính theo N)	KHP	KPH	mg/L	1	Đạt
	Thông số nhóm B					
1	Trực khuẩn mủ xanh (<i>Pseudomonas aeruginosa</i>)	KHP	KHP	CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng (<i>Staphylococcus aureus</i>)	KHP	KHP	CFU/100mL	< 1	Đạt

C. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có): KHÔNG

D. ĐỀ NGHỊ (nếu có): KHÔNG

Hải Phòng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Người lập



Hoàng Thị Kim Anh